

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 42/TB-UBND

Ngọc Kỳ, ngày 12 tháng 4 năm 2023

THÔNG BÁO

Công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã quý I năm 2023

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật số 47/2019/QH14 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức Chính phủ và Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 06/NQ-HĐND xã ngày 06 tháng 01 năm 2023 của HĐND xã khóa XXV, kỳ họp thứ 5 về tình hình thực hiện dự toán ngân sách xã năm 2022, dự kiến phân bổ ngân sách xã năm 2023;

UBND xã Ngọc Kỳ thông báo niêm yết công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã quý I năm 2023, cụ thể như sau:

- 1- Cân đối dự toán ngân sách xã quý I năm 2023 (Chi tiết theo biểu số 113/CK TC-NSNN)
- 2- Ước thực hiện thu ngân sách xã quý I năm 2023 (Chi tiết theo biểu số 114/CK TC-NSNN)
- 3- Ước thực hiện chi ngân sách xã quý I năm 2023 (Chi tiết theo biểu số 115/CK TC-NSNN)

Thời gian công khai 30 ngày kể từ ngày 13/4/2022 đến hết ngày 12/5/2023.

Địa điểm công khai: Niêm yết tại trụ sở UBND xã.

Trong thời gian niêm yết công khai, nếu tổ chức, cá nhân nào có ý kiến thắc mắc, khiếu nại xin gửi bằng văn bản về văn phòng UBND xã để được giải quyết theo quy định.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ
CHỦ TỊCH



Nguyễn Xuân Thoảng

CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH XÃ QUÝ I NĂM 2023

ĐVT: Nghìn đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM	ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ I NĂM 2023	SỐ SÁNH (%)
A	B	1	2	3=2/1
I	TỔNG SỐ THU	11.006.000	1.983.718	18,02%
1	Các khoản thu xã hưởng 100%	65.000	3.196	4,92%
2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm	6.749.000	10.462	0,16%
3	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	4.192.000	1.851.203	44,16%
	- Thu bổ sung cân đối	4.192.000	1.600.000	38,17%
	- Thu bổ sung có mục tiêu		251.203	
4	Thu chuyển nguồn		118.857	
II	TỔNG SỐ CHI	11.006.000	1.494.829	13,58%
1	Chi đầu tư phát triển			
2	Chi thường xuyên	11.006.000	1.494.829	13,58%
3	Dự phòng			

ĐVT: Nghìn đồng

[illegible]

ĐVT: Nghìn đồng

STT	NỘI DUNG	DỰ TOÁN NĂM		ƯỚC THỰC HIỆN QUÝ I NĂM 2023		SO SÁNH (%)	
		THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX	THU NSNN	THU NSX
A	B	1	2	3	4	5=3/1	6=4/2
	TỔNG THU	11.006.000	11.006.000	1.983.718	1.983.718	18,02%	18,02%
I	Các khoản thu 100%	65.000	65.000	3.946	3.946	6,07%	6,07%
1	Thu phí, lệ phí	20.000	20.000	3.196	3.196	15,98%	15,98%
2	Thu từ quỹ đất công ích và thu HLCS khác	25.000	25.000				
3	Thu phạt, tịch thu theo quy định khác			750	750		
4	Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của NN theo quy định						
5	Đóng góp của nhân dân theo quy định						
6	Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
7	Thu khác	20.000	20.000				
II	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	6.749.000	6.749.000	9.712	9.712	0,14%	0,14%
1	Các khoản thu phân chia	43.000	43.000	5.656	5.656	13,15%	13,15%
	- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	20.000	20.000				
	- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	3.000	3.000	1.100	1.100	36,67%	36,67%
	- Lệ phí trước bạ nhà, đất	20.000	20.000	4.556	4.556	22,78%	22,78%
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	6.000	6.000	4.056	4.056	67,60%	67,60%
	- Thuế thu nhập cá nhân	2.000	2.000	1.832	1.832	91,60%	91,60%
	- Thuế giá trị gia tăng	4.000	4.000	2.224	2.224	55,60%	55,60%
3	Thu tiền sử dụng đất	6.700.000	6.700.000				
III	Thu viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)						
IV	Thu chuyển nguồn			118.857	118.857		
V	Thu kết dư ngân sách năm trước						
VI	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	4.192.000	4.192.000	1.851.203	1.851.203	44,16%	44,16%
	- Thu bổ sung cân đối	4.192.000	4.192.000	1.600.000	1.600.000	38,17%	38,17%
	- Thu bổ sung có mục tiêu			251.203	251.203		